

Số: /BC-UBND

Yên Thế, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính Nhà nước năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Về tổ chức, chỉ đạo

- Với quyết tâm phấn đấu nâng chỉ số CCHC của huyện năm 2023 lên ít nhất ba bậc so với năm 2022; được sự quan tâm của các Sở, ban, ngành tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, công tác CCHC trên địa bàn huyện đã có nhiều khởi sắc. Chủ tịch UBND huyện đã ban hành đầy đủ, kịp thời các kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC), chuyển đổi số (CĐS) năm 2023 triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương. Để cụ thể hóa từng nội dung, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành trên 160 văn bản chỉ đạo, triển khai trong đó xác định rõ việc, rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành và rõ kết quả.

- Huyện ủy, UBND huyện đã quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm góp phần nâng cao Chỉ số DDCI của huyện. Tổ chức 03 hội nghị kiểm điểm công tác CCHC gồm: Kiểm điểm kết quả công tác năm 2022, triển khai nhiệm vụ kế hoạch khắc phục năm 2023 và kiểm điểm kết quả công tác CCHC quý I và 9 tháng. Tổ chức 11 hội nghị giao ban công tác CCHC với thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC trên các nhóm Zalo và các hội nghị giao ban với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn.

- Ban hành Công văn số 1317/UBND-NV ngày 29/6/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với phương châm "3 dám" (dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung); đối với người đứng đầu thực hiện phương châm "3 hơn" (quyết liệt hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn); đối với tập thể thực hiện phương châm "5 rõ" (rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ kết quả) đồng thời, yêu cầu hàng tháng kiểm điểm, báo cáo kết quả thực hiện cùng với báo cáo kết quả công tác tháng. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gương mẫu và thực hiện nghiêm túc các quy định, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của người cán bộ đảng viên, đạo đức công vụ, lễ lối tác phong trong giao tiếp ứng xử và giải quyết công việc với nhân dân, thực hiện tốt "nụ cười công sở", tiếp đón niềm nở, giải thích, hướng dẫn tận tình cho nhân dân và tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm "4 xin", "4 luôn" và "5 không".

- Hoạt động sáng kiến nói chung và sáng kiến trong công tác CCHC nói riêng được các ngành, các cấp đặc biệt quan tâm. Nhiều cá nhân đã tích cực tìm kiếm các giải pháp mới đưa vào áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao¹.

- Đối với nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: Thực hiện thông báo kết luận tại các hội nghị giao ban hằng tháng của Chủ tịch UBND tỉnh với Chủ tịch UBND huyện, thành phố, giám đốc sở, thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo quyết liệt; đồng thời, thường xuyên chỉ đạo việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các nội dung được giao và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả hằng tháng qua Văn phòng UBND tỉnh; trong năm có trên 60 nhiệm vụ đã triển khai thực hiện, cơ bản các nhiệm vụ thực hiện đảm bảo về nội dung, thời gian theo quy định.

+ Riêng đối với công tác CCHC: Đến nay, huyện đã hoàn thành 21/22 nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch CCHC năm 2023, còn 01 nhiệm vụ đang thực hiện và dự kiến sẽ hoàn thành 100% trước ngày 20/12/2023.

- Các cơ quan chuyên môn như: Phòng Nội vụ, Phòng NN&PTNT, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Tư pháp đã tham mưu cho UBND huyện ban hành kế hoạch kiểm tra, thành lập Đoàn kiểm tra, thông báo lịch kiểm tra, kết luận kiểm tra tổng số 38 cuộc đối với các xã, thị trấn. Qua kiểm tra đã biểu dương các đơn vị thực hiện tốt, kịp thời chỉ ra những hạn chế để tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao năm 2023.

- Để đạt được mục tiêu trong công tác CCHC năm 2023 cũng như khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/4/2023 của UBND huyện về khắc phục, cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước

¹ Cấp huyện: Phòng Nội vụ với sáng kiến “tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thi đua, khen thưởng” thông qua việc chỉ đạo nộp hồ sơ khen thưởng 100% qua DVC trực tuyến, họp Hội đồng TĐKT đối với khen thưởng đột xuất bằng hình thức trực tuyến qua zalo; chuyên tiền khen thưởng cho đối tượng được khen thưởng qua tài khoản tại ngân hàng. Phòng Giáo dục & Đào tạo với giải pháp “Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong quản lý và kiểm tra, đánh giá ngành giáo dục huyện Yên Thế... Cấp xã: **Xã Hồng Kỳ** với việc cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền thông qua việc chia sẻ video hướng dẫn đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ giải quyết TTHC qua Dịch vụ công trên các nhóm zalo của thôn, bản, tổ dân phố đồng thời tạo đường Link hướng dẫn điền các mẫu đơn, tờ khai để nộp hồ sơ theo quy định. **Thị trấn Bồ Hạ** với sáng kiến “ Năm không chờ” trong giải quyết đối với 05 TTHC thuộc thẩm quyền của cấp xã gồm: Chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, cấp bản sao trích lục khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử. Công dân chờ khoảng 40 phút sẽ có kết quả nếu hồ sơ không phải xác minh thông tin thay vì 01 ngày như trước đây. Việc áp dụng và duy trì sáng kiến như trên đã tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại của công dân, được nhân dân đánh giá rất hài lòng về thái độ phục vụ. **Xã Tân Sỏi** thực hiện công khai số điện thoại của công chức trực tại Bộ phận Một cửa trên các nhóm zalo của thôn để hỗ trợ người dân trong giải quyết TTHC; ngoài ra để góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính từ tháng 6/2023, tại bộ phận một cửa xã Tân Sỏi triển khai mô hình "Ngày thứ Tư ba không" và " Ngày thứ Sáu nhanh". Vào ngày thứ Tư hằng tuần tại bộ phận một cửa thực hiện mô hình “3 không” gồm: Không giầy tờ, không dùng tiền mặt, không tiếp xúc trực tiếp với cán bộ một cửa. **Xã Hương Vĩ**: Năm 2023 UBND xã ban hành Công văn chỉ đạo thực hiện 02 sáng kiến trong CCHC. Một là "Mô hình hết việc không hết giờ", còn công dân, còn cán bộ, công chức trực giải quyết TTHC. Đồng thời phân công cán bộ công chức trực điện thoại trong ngày nghỉ, ngày Lễ để kịp thời giải quyết TTHC cần thiết cho công dân.

năm 2023. Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 01/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ CCHC nhà nước, thực hiện ISO, chuyển đổi số năm 2023; Thông báo số 316/TB-TKT5 ngày 26/10/2023 của Tổ kiểm tra số 5 về việc kết luận kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, thực hiện ISO, chuyển đổi số tại UBND huyện Yên, huyện đã nghiêm túc thực hiện khắc phục các hạn chế đã được Tổ kiểm tra chỉ ra.

2. Công tác tuyên truyền

Công tác tuyên truyền CCHC được quan tâm thực hiện. Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã phát huy vai trò của mình trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia chuyển đổi số. Chủ tịch UBND huyện đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn TCPL và hòa giải cơ sở năm 2023; Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước huyện Yên Thế năm 2023 và tổ chức tuyên truyền vượt kế hoạch đề ra².

- Tổ chức 08 hội nghị tập huấn, tuyên truyền về chuyển đổi số, đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ qua DVC với tổng số 1.150 lượt đại biểu là đoàn viên thanh niên, cán bộ, công chức các xã, thị trấn và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng xã, thôn, bản, TDP.

- Các xã, thị trấn đã thực hiện tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua các buổi sinh hoạt, tọa đàm, tổ chức ngày hội... Chia sẻ video hướng dẫn đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ giải quyết TTHC qua Dịch vụ công trên các nhóm zalo của thôn, bản, tổ dân phố đồng thời tạo đường Link hướng dẫn điền các mẫu đơn, tờ khai đề nộp hồ sơ theo quy định. Tuyên truyền trên các trang mạng xã hội như Fanpage, Zalo, Facebook... tạo lan tỏa đến đông đảo các tầng lớp nhân dân.

3. Công tác kiểm tra CCHC

- Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 15/02/2023 về việc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính Nhà nước năm 2023 đối với 07 phòng chuyên môn và 10 xã, thị trấn. Hiện các cơ quan, địa phương được kiểm tra đã có báo cáo kết quả khắc phục kiểm tra theo yêu cầu.

- Thành lập 02 đoàn kiểm tra việc thi hành nhiệm vụ, công vụ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện³.

² Phòng Nội vụ in, phát 2850 tờ rơi tuyên truyền về CCHC và xây dựng Chính quyền thân thiện cho các xã, thị trấn. Công thông tin điện tử của huyện đăng tải 880 thông tin (tin, bài, ảnh và văn bản lãnh, chỉ đạo điều hành của Thường trực Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện). Cung cấp thông tin theo nghị định 42/2022/NĐ-CP trên môi trường mạng được 3.319 thông tin (tin, bài, ảnh và văn bản lãnh, chỉ đạo điều hành của Thường trực Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện).

³ 02 Đoàn đã tiến hành kiểm tra trực tiếp 58 lượt tại 19/19 xã, thị trấn và 02 lượt tại 02 trường học (THCS Tân Sỏi, Đồng Hưu), 04 lượt tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện (tại Công báo vệ huyện) và 05 lượt tại Bộ phận Một cửa huyện. Qua kiểm tra cho thấy đa số các cơ quan, địa phương tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm; thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở. 19/19 xã, thị trấn ban hành quyết định thành lập Tổ tự kiểm tra công vụ, kiểm tra tổng số 45 lượt đối với cán bộ, công chức xã.

- Ban chỉ đạo Xây dựng Chính quyền thân thiện huyện tiến hành kiểm tra tại 19/19 xã, thị trấn; qua kiểm tra đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành thông báo kết luận kiểm tra trong đó nêu bật những kết quả đạt được và yêu cầu nghiêm túc khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

- Ban hành các kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản, theo dõi THPL, quản lý xử lý VPHC năm 2023; hệ thống hoá văn bản QPPL kỳ 2019-2023; quyết định công bố danh mục văn bản QPPL do UBND huyện ban hành hết hiệu lực toàn bộ năm 2022⁴. Chỉ các cơ quan chuyên môn phối hợp thực hiện quy trình xây dựng dự thảo, góp ý, thẩm định, hoàn thiện dự thảo văn bản QPPL, kết quả ban hành 02 văn bản QPPL; thực hiện rà soát văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND huyện ban hành trong lĩnh vực xây dựng, tài chính, phòng chống tham nhũng; kiến nghị xử lý 01 văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành trong lĩnh vực xây dựng và tài chính.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát hệ thống văn bản QPPL do trung ương ban hành theo ngành, lĩnh vực nhằm phát hiện những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập, những vấn đề vướng mắc trong quá trình áp dụng; thực hiện kế hoạch hệ thống hoá văn bản QPPL kỳ 2019-2023; lập danh mục văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành, hết hiệu lực toàn bộ thuộc đối tượng hệ thống hóa kỳ 2019-2023⁵. Tổ chức kiểm tra công tác văn bản theo thẩm quyền năm 2023⁶; Thực hiện nghiêm Thông báo số 44/TB-STP ngày 30/6/2023 của Sở Tư pháp Kết luận kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL và văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành trong lĩnh vực xây dựng.

- Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật được quan tâm. Đã thực hiện kiểm tra liên ngành và ban hành thông báo kết luận kiểm tra tình hình THPL trong công tác hòa giải ở cơ sở đối với 04 xã; kiểm tra liên ngành tình hình THPL về tôn giáo, tín ngưỡng tại các xã, thị trấn tại 10 xã đạt 100% kế hoạch đề ra.

2. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.1. Kết quả công tác công khai TTHC

Bộ phận Một cửa của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc rà soát, cập nhật, niêm yết công khai 100% bộ TTHC ở các lĩnh vực được Chủ tịch UBND tỉnh công bố (*bản giấy và mã QR*); các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện hệ thống hóa, biên tập các TTHC đang còn hiệu lực thi hành, thuộc thẩm quyền giải quyết và thực hiện niêm yết công khai bản giấy tại Bộ phận Một cửa và công khai bản điện tử trên Công thông tin điện tử của huyện, xã.

⁴ kết quả năm 2022 có 7 văn bản QPPL do UBND huyện ban hành hết hiệu lực toàn bộ.

⁵ Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được tập hợp rà soát là 58 văn bản; gồm 25 văn bản còn hiệu lực thi hành, 33 văn bản hết hiệu lực toàn bộ; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới 05 văn bản;

⁶ Gồm 3 xã: Xuân Lương, Bồ Hạ, An Thượng; kết quả phát hiện 03 văn bản hành chính có chứa QPPL, đã kiến nghị xử lý văn bản theo quy định.

Thực hiện công khai, niêm yết các TTHC thực hiện cung cấp DVC trực tuyến theo Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 và Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03/01/2023, sau này được thay thế bởi Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 06/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục DVC trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang.

2.2. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC theo yêu cầu; đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp theo quy định⁷; rà soát TTHC thực hiện “5 bước trên môi trường điện tử”; đẩy nhanh tiến độ thực hiện có hiệu quả Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, bảo đảm mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% TTHC nội bộ và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ theo yêu cầu của tỉnh.

- Theo Quyết định số 3130/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời hạn giải quyết trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, UBND huyện Yên Thế có 06 TTHC đề xuất đơn giản hóa về thời gian giải quyết thuộc 3 lĩnh vực (*Tư pháp; Lao động thương binh và xã hội; Kế hoạch - Đầu tư*) được phê duyệt.

- Kết quả rà soát, đánh giá UBND cấp huyện đã đề nghị UBND tỉnh đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC: Lĩnh vực Kế hoạch - Đầu tư: 01 TTHC đề xuất đơn giản hóa về thời gian giải quyết; UBND huyện đăng ký rà soát 09 lĩnh vực với tổng số 14 thủ tục hành chính.

2.3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/2/2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, tại Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã niêm yết, công khai địa chỉ, số điện thoại của các cá nhân có liên quan theo quy định. Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong năm qua Hệ thống thông tin phản ánh kiến nghị (PAKN), trong đó: Số tiếp nhận mới trong năm là: 02; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số PAKN về quy định hành chính: 0; số PAKN về hành vi hành chính: 02. Số PAKN đã xử lý: 02; trong đó số đã được đăng tải công khai: 2. Số PAKN đang xử lý: 0.

2.4. Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

Thực hiện tốt việc số hóa tại chỗ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Các cơ

⁷ Công văn số 44/UBND-VP ngày 10/01/2023 v/v đăng ký danh mục thủ tục hành chính thực hiện rà soát, đánh giá năm 2023; Công văn số 225/UBND-VP ngày 16/02/2023 về việc V/v triển khai thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 14/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về rà soát, đánh giá TTHC; Công văn số 481/UBND-VP ngày 08/3/2023 về việc xây dựng phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC; Công văn số 579/UBND-VP ngày 30/3/2023 V/v đơn giản hóa TTHC nội bộ, cải thiện môi trường kinh doanh; Công văn số 1353/UBND-VP ngày 04/7/2023 V/v rà soát, lựa chọn thủ tục hành chính đề xuất thực hiện giải quyết “5 tại chỗ”; Công văn số 1532/UBND-VP ngày 01/8/2023 chấn chỉnh việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã;...

quan, đơn vị, địa phương trong toàn huyện đã tổ chức thực hiện nghiêm việc số hóa tại chỗ hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC năm 2023 với cấp huyện đạt tỷ lệ 99,7%, cấp xã đạt 99,91%. Đã thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết TTHC từ năm 2022 trở về trước đối với 09 xã, thị trấn; hiện đang thực hiện đối với 08 xã, thị trấn, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2023.

2.5. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- UBND huyện và UBND các xã, thị trấn quan tâm kiện toàn nhân sự của Bộ phận Một cửa theo quy định; lãnh đạo và công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa cơ bản được bố trí lực lượng trẻ, có trình độ chuyên môn, phù hợp với từng vị trí tiếp nhận hồ sơ, đặc biệt ưu tiên bố trí người có trình độ về CNTT để thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa đáp ứng theo yêu cầu hiện nay.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc từ huyện đến xã, thị trấn được chú trọng. Đã tập trung mua sắm trang bị thiết bị công nghệ đảm bảo cho việc thực hiện giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC và scan gắn hồ sơ, kết quả giải quyết trên phần mềm,... và các trang thiết bị khác theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ với kinh phí gần 2 tỷ đồng. 100% cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã được chi trả phụ cấp và hỗ trợ may trang phục theo đúng quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 11/7/2013 của HĐND tỉnh quy định mức chi cho bảo đảm công tác CCHC Nhà nước và các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Triển khai lắp đặt hệ thống Camera theo dõi, giám sát bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã; đến nay đã lắp đặt xong tại Bộ phận một cửa huyện, đang lắp đặt tại các xã; dự kiến xong tháng 12/2023.

- Kết quả giải quyết TTHC đạt kết quả tốt. Theo kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp DVC trên Cổng DVC Quốc gia, năm 2023, các chỉ số xếp hạng của huyện Yên Thế đạt kết quả đáng kể: Đứng thứ 01/10 huyện, thành phố⁸.

(Kèm theo biểu kết quả giải quyết TTHC năm 2023)

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Thực hiện quy định của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện,

⁸ Cấp huyện: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 5.308 hồ sơ. Đã giải quyết: 5.124 hồ sơ, trong đó: Số hồ sơ giải quyết trước hạn là 4.690 HS; đúng hạn: 334 HS; quá hạn: 100 HS (do lỗi hệ thống hoặc quên không tích xử lý trên hệ thống phần mềm); đang giải quyết là 184 HS. Cấp xã: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 25.621 hồ sơ. Đã giải quyết: 25.537 hồ sơ, trong đó: Số hồ sơ giải quyết trước hạn là 25.545 HS; đúng hạn: 699 HS; quá hạn: 293 HS; đang giải quyết là 84 HS. Trên thực tế, tất cả hồ sơ ở cấp huyện, cấp xã đều được giải quyết và trả kết quả đúng hạn cho công dân; số hồ sơ quá do lỗi hệ thống hoặc công chức quên không tích xử lý kịp thời ở các bước giải quyết).

+ Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 95,37%; tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, 1 phần đạt 57,1%; kết quả xử lý hồ sơ nộp trực tuyến với hồ sơ đang xử lý đạt tỷ lệ 98,7%, tỷ lệ HS xử lý quá hạn 1,3%. Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử 93,19%; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 93,1%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 86,43%. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 69,14%.

quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐCP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, hiện nay huyện Yên Thế có 13 phòng chuyên môn thuộc UBND huyện, 04 đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, 19 xã, thị trấn với 510 biên chế, thiếu 14 biên chế. Việc sử dụng biên chế được giao đảm bảo đúng theo quy định và Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, chức năng, nhiệm vụ cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước; tập trung cao thực hiện công tác rà soát, sắp xếp, kiện toàn bộ máy với tổng số đơn vị sự nghiệp công lập 67 đơn vị (tính từ 01/01/2020) giảm hiện còn 60 đơn vị (04 đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, 56 đơn vị sự nghiệp thuộc khối Giáo dục & ĐT), tinh giản biên chế đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả⁹. Tổ chức triển khai Quy chế làm việc của UBND, phân công nhiệm vụ lãnh đạo UBND huyện; bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã đôi dư và cán bộ khuyến nông, cán bộ thú y cấp xã¹⁰. Số lượng cấp phó của các tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện hiện nay đảm bảo theo quy định với tổng số 24 vị trí/13 phòng chuyên môn (trong đó 01 phòng chuyên môn không có Trưởng phòng); 07 vị trí/04 đơn vị sự nghiệp.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Chỉ đạo các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng gắn với công tác kiểm điểm đảng viên của từng cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn.

- Ban hành Bộ tiêu chí chấm điểm các xã, thị trấn với 15 lĩnh vực để làm cơ sở đánh giá, xếp loại các xã, thị trấn và người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xác định Chỉ số CCHC đối với các cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Bộ tiêu chí đánh giá Chỉ số CCHC và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của UBND các xã, thị trấn trong tháng 10/2023. Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được Chủ tịch UBND huyện

⁹ Biên chế hành chính giảm từ 85 xuống còn 84 (giảm 01 biên chế); Biên chế sự nghiệp giảm từ 1879 xuống còn 1809 (giảm 70 biên chế) so với đầu nhiệm kỳ. Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108, 113, 143 gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: 117 cán bộ, công chức, viên chức. Cụ thể: Hành chính: 0 công chức; Sự nghiệp: 39 viên chức; Cấp xã: 32 cán bộ, công chức; Hợp đồng theo Nghị định số 68: Không.

¹⁰ Bố trí, sắp xếp cán bộ khuyến nông, cán bộ thú y cấp xã là 16/42 người

phê duyệt, đến nay đa số các nhiệm vụ đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Hàng tuần, hàng tháng thường xuyên kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn.

- Việc sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cập nhật thông tin trên phần mềm khi có thay đổi được thực hiện thường xuyên, kịp thời. Hiện nay, huyện đang quản lý với tổng số 2.217 hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên Phần mềm theo quy định.

- Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do các Sở, ngành triệu tập¹¹.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy, UBND huyện thụ hưởng ngân sách huyện theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP. Quyết liệt đổi mới tổ chức và quản lý tài chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện¹².

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu ngân sách đồng thời quản lý chi đảm bảo đúng tiến độ, đúng quy định của pháp luật; công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, kết quả:

+ Thu ngân sách trên địa bàn năm 2023 ước thực hiện cả năm 277.268 triệu đồng, đạt 116,63% dự toán tính giao và 109,02% dự toán HĐND huyện quyết định và bằng 102,09% so với số thu cùng kỳ năm 2022. Không tính thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 142.268 triệu đồng, đạt 120,84% dự toán tính giao và 114,43% dự toán HĐND huyện quyết định.

+ Tổng chi ngân sách huyện, xã năm 2023 ước thực hiện 1.107.750 triệu đồng, đạt 166,48% dự toán tính giao và đạt 162,84% dự toán HĐND huyện quyết định và bằng 111,78% so với năm 2022.

+ Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 giao đầu năm 398.219 triệu đồng; số kế hoạch vốn thực tế đã giao ra của huyện đến hết ngày 30/11/2023 là

¹¹ Cử 46 cán bộ lãnh đạo đi bồi dưỡng kiến thức QPAN đối tượng 3; Cử 20 công chức tham dự lớp tập huấn, bồi dưỡng CDS do Sở Nội vụ tổ chức; Cử 1413 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng theo vị trí việc làm (Bồi dưỡng quản lý nhân sự, kế toán, quản lý đất đai, tư pháp, văn thư lưu trữ; tín ngưỡng tôn giáo, Văn phòng...); 100% công chức, viên chức được bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp (kế toán viên; thư viện, văn thư, điều dưỡng, chức danh nghề nghiệp giáo viên bảo đảm theo vị trí việc làm; Tổ chức 6 hội nghị tập huấn tại huyện về công tác chuyên đổi số với 542 người tham gia.

¹² Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: 61 đơn vị; Số đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên: 01 đơn vị; Số đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: 02 đơn vị (tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên); Số đơn vị sự nghiệp do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: 58 đơn vị; Số đơn vị sự nghiệp công lập theo lĩnh vực: 61 đơn vị, trong đó: Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo: 57 đơn vị; Lĩnh vực Y tế: 0 đơn vị; Lĩnh vực Văn hóa- Thể thao, PTTT: 01 đơn vị; Lĩnh vực kinh tế: 02 đơn vị; Lĩnh vực sự nghiệp khác: 0 đơn vị + Ban QLDA: 01 đơn vị.

350.742(13) triệu đồng. Tính đến ngày 30/11/2023, ước giá trị thực hiện 220.646 triệu đồng, đạt 55,41% kế hoạch vốn; giá trị giải ngân 289.384 triệu đồng, bằng 72,67% kế hoạch vốn. Phân đầu đến tháng 12/2023 giá trị giải ngân là 389.819 triệu đồng, đạt 97,8% kế hoạch vốn.

- Tình hình kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội: Tốc độ tăng giá trị sản xuất ước đạt 9,23%, trong đó: Nông lâm nghiệp thủy sản tăng 4,96%, công nghiệp xây dựng tăng 15,57%, thương mại dịch vụ tăng 8,89%. Cơ cấu giá trị sản xuất tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, ước thực hiện năm 2023: Nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 43,61% công nghiệp xây dựng chiếm 33,54% thương mại dịch vụ chiếm 22,85%. Đến tháng 11/2023, thực hiện hoàn thành và vượt 19/22 chỉ tiêu; ước cả năm thực hiện hoàn thành và vượt 100% các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 được HĐND huyện giao. Tính đến nay, toàn huyện đã thu hút được 55 dự án được chấp thuận đầu tư với tổng số vốn đăng ký 1.783,39 tỷ đồng.

6. Kết quả thực hiện chuyển đổi số

6.1. Kết quả phát triển chính quyền số

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức rà soát, nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh trên địa bàn huyện; thu hồi, làm thủ tục cấp kịp thời chữ ký số cho cá nhân¹⁴. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nâng cấp Cổng Thông tin điện tử của huyện đáp ứng Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Chỉ đạo các xã, thị trấn duy trì hoạt động Cổng TTĐT; đảm bảo đăng tải nội dung, hình ảnh kịp thời phản ánh sự chỉ đạo, điều hành của đơn vị trên Cổng các xã, thị trấn. Triển khai thực hiện tốt các Đề án liên quan đến công tác Chuyển đổi số.

6.2. Kết quả phát triển kinh tế số

Chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Yên Thế, giai đoạn 2023-2025.

- Tổ chức tập huấn cho trên 200 đoàn viên, thanh niên về đưa sản phẩm lên sàn giao dịch điện tử.

- Chỉ đạo các ngành liên quan tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn theo hướng dẫn tại Quyết định số 1034/QĐ-

13. Vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh 163.300 triệu đồng; vốn XDCB ngân sách huyện giao ra 90.000 triệu đồng (thu tiền đất đến 30/11/2023); vốn Chương trình MTQG 68.476 triệu đồng; vốn vượt thu tiền sử dụng đất là 39.417 triệu đồng; nguồn chuyển nguồn từ 2022 sang năm 2023 là 29.549 triệu đồng.

14. Thu hồi 17 chữ ký số do lỗi thiết bị và chuyển công tác, làm thủ tục cấp mới 45 chữ ký số cho tổ chức, cá nhân; cấp 19 chữ ký số thứ 2 của tập thể cho 19 xã, thị trấn để phục vụ phục vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận một cửa cấp xã.

BTTTT ngày 21/7/2021 và Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông¹⁵.

- Số doanh nghiệp kinh doanh, phát triển kinh tế số ngày càng hiệu quả¹⁶.
- Tổng kinh phí đầu tư từ NSNN cho kinh tế số (tỷ đồng): 4.357.933.000đ. Tổng kinh phí chi thường xuyên từ NSNN cho kinh tế số: 10.924.320.000đ.

6. 3. Kết quả phát triển xã hội số

- Chỉ đạo các xã, thị trấn hợp nhất Tổ Công nghệ cộng đồng số và Tổ Đề án 06 tại địa phương, đến nay 100% các xã, thị trấn đã tổ chức kiện toàn Tổ CNSCĐ xã và thôn, bản, TDP.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các địa phương phối hợp với Viettel Bắc Giang trang bị mã QR cho 84 điểm kinh doanh trên địa bàn Thị trấn Phồn Xương; tổ chức triển khai đến tất cả các điểm kinh doanh 02 Thị trấn (*Phồn Xương và Bồ Hạ*). Các chỉ tiêu xã hội số đạt kết quả tốt¹⁷.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan của huyện thực hiện quy trình triển khai lắp đặt hệ thống camera an ninh giám sát của huyện giai đoạn 1 và giai đoạn 2 đã hoàn thành mục tiêu theo Đề án 257 của UBND tỉnh¹⁸. Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện thực hiện Kế hoạch số 2281/KH-UBND ngày 22/5/2022 của UBND tỉnh về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt. Trong kỳ (từ 01/01/2023 đến nay) đã phát sinh giao dịch tại 56/56 trường trong toàn huyện với số tiền trên 12 tỷ đồng. 100% các cơ sở giáo dục thực hiện khai thác, cập nhật cơ sở dữ liệu đồng bộ vào hệ thống CSDL quốc gia; khai thác và sử dụng hiệu quả phòng họp trực tuyến phục vụ hội họp, sinh hoạt chuyên môn; 100% các trường cấp phổ thông thực hiện số hóa kế hoạch bài dạy và chuẩn hóa dữ liệu các hồ sơ kiểm định chất lượng và

¹⁵ Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số; hỗ trợ các hợp tác xã, hộ dân quảng bá, bán sản phẩm trên các sàn giao dịch điện tử như voso.vn và postmart.vn. Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp xây dựng 24 mã số vùng trồng. Phối hợp xây dựng "*Bản đồ số hóa các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng; các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*". Hỗ trợ xây dựng 01 mô hình sử dụng hệ thống tưới tự động thông minh (điều khiển từ xa) trên cây chè và cây ăn quả, tổng diện tích 12,8 ha (3 ha vải, 1,1 ha thanh long và 8,7 ha chè) tại các xã Tân Hiệp, Đồng Tâm, Xuân Lương.

Toàn huyện có 28 sản phẩm OCOP, 100% sản phẩm đều có tem truy xuất nguồn gốc; có 92,3% HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp có website riêng để giới thiệu sản phẩm; 14/28 sản phẩm OCOP được đưa lên giao dịch mua bán qua các sàn thương mại điện tử, đạt 50% (KH tỉnh giao là 100%). Một số HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh đang dần tiếp cận ứng dụng công nghệ trong sản xuất, điều hành, quản lý phần mềm Facefarm (nhật ký sản xuất) và phần mềm kế toán HTX waca.

¹⁶ Số doanh nghiệp công nghệ số (Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông – CNTT): 4 doanh nghiệp. Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Chương trình SMEdx trên địa bàn: 114/114 doanh nghiệp, đạt 100%. Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số trên địa bàn: 114/114 doanh nghiệp đạt 100%. Số doanh nghiệp nền tảng số trên địa bàn: 263/263 đạt 100%. Số lượng doanh nghiệp nộp thuế điện tử: 263/263 đạt 100%. Số điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng có kết nối internet băng rộng cố định: 20/20 điểm đạt 100%. Số lượng giao dịch trên sàn thương mại điện tử Vò sò và Postmart: 20.

¹⁷ Số người có danh tính số/ tài khoản định danh điện tử: 77.007 đạt 72,68%. Số người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch đang còn hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác: 72.519 đạt 100%. Số người có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử (Bao gồm CB CCVC): 820 người. Số lượng hộ gia đình có địa chỉ số: 30.652 đạt 100%.

¹⁸ Tổng số trên địa bàn đã khai thác 90 camera an ninh, trong đó 02 camera đã được tích hợp license phục vụ xử lý vi phạm giao thông, 01 camera đã được tích hợp license nhận diện khuôn mặt.

trường chuẩn quốc gia lên hệ thống; Phần mềm phổ cập online, mỗi hộ gia đình được đeo mã số để thuận tiện trong việc tra cứu¹⁹.

6.4. Kết quả về an toàn thông tin

- Ban hành Quyết định giao đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin và vận hành các hệ thống thông tin của UBND huyện.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn lập hồ sơ đánh giá cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và phê duyệt cấp độ theo quy định.

6.5. Đảm bảo nguồn nhân lực cho chuyển đổi số

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch tập huấn cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã và tổ công nghệ cộng đồng thôn, bản, tổ dân phố; Tổ chức tập huấn cho trên 700 học viên tham gia.

Đã bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại Phòng Văn hóa và Thông tin, đủ điều kiện đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Phòng Văn hóa và TT là cơ quan thường trực BCĐ CDS của huyện được bố trí theo đúng Đề án vị trí việc làm gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng phụ trách CNTT, 01 chuyên viên.

6.6. Nguồn lực tài chính cho chuyển đổi số năm 2023

Cuối năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan thường trực phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn huyện, theo đó cụ thể hóa các nhiệm vụ, chi tiết đến từng nội dung, trên cơ sở đó lập dự toán và bố trí kinh phí ngay từ đầu năm. Năm 2023, huyện bố trí tổng dự toán là: 15.282.252.800 đồng. Tổng kinh phí đã chi trong năm 2023: 15.282.252.800 đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Trong năm 2023, công tác CCHC được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo quyết liệt; 100% các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai trong lĩnh vực cải cách hành chính được ban hành kịp thời, xác định rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành và kết quả đạt được. Cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc chấp hành các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm cao trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Mô hình Chính quyền thân thiện tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đạt được những kết quả tích cực, kết quả, qua thẩm định, chấm điểm của Ban chỉ đạo huyện có 15/19 xã, thị trấn đủ điều kiện đề nghị tỉnh công nhận đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện” năm 2023. Bộ phận Một cửa

¹⁹ Việc soạn giảng, duyệt kế hoạch bài dạy (giáo án) điện tử trên Google Driver: cấp mầm non: 1/19 trường (MN Hương Vĩ với 22 giáo viên thực hiện); Cấp Tiểu học: 19/19 trường (bao gồm cả GV trường TH&THCS) với 538/555 GV thực hiện đạt 97%; Cấp THCS: 20/20 trường (bao gồm cả GV trường TH&THCS) với 270/434 GV thực hiện đạt 62,2%. Ngành giáo dục đã triển khai tập huấn nâng cao kỹ năng dạy học trong kỷ nguyên số cho giáo viên phổ thông theo 3 giai đoạn; Giai đoạn 1: Tập huấn trên nền tảng số. Số lượng người tham gia: 6 giáo viên; Giai đoạn 2: Tổ chức tập huấn trực tiếp, Số lượng người tham gia: 110 giáo viên (60 GVTH, 50 GV THCS); Giai đoạn 3: Tập huấn trên nền tảng số (Tháng 11/2023 thực hiện). Năm học 2022-2023, Phòng GD&ĐT đã được Sở GD&ĐT Bắc Giang đánh giá xếp thứ 3/10 huyện, thành phố về mức độ chuyển đổi số trong trường học. Trong đó: 33 trường học đạt mức độ 2 và 4 trường đạt mức độ 3.

huyện và các xã, thị trấn có nhiều đổi mới cả về hình thức và thái độ phục vụ, thời hạn giải quyết các TTHC được rút ngắn, tỷ lệ trả kết quả trước hạn cao hơn so với cùng kỳ. Các nhiệm vụ trong công tác CDS được tăng cường như: Trang bị thiết bị CNTT cho các cơ quan, đơn vị và bộ phận một cửa các xã, thị trấn; thực hiện tốt việc gửi nhận văn bản điện tử; ký số... Theo kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp DVC trên Công DVC Quốc gia, trong năm 2023: Các chỉ số xếp hạng của huyện Yên Thế đạt kết quả khá tốt (đứng thứ nhóm đầu các huyện, thành phố).

2. Tồn tại, hạn chế

Còn hồ sơ bị trả quá hạn ở cả 2 cấp: Cấp huyện 100 hồ sơ, cấp xã 293 hồ sơ, trong đó đa số hồ sơ quá hạn của cấp xã ở TTHC đăng ký khai sinh cho trẻ em mới sinh (278 hồ sơ). 72/72 hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai lỗi tích hợp Phần mềm chuyên ngành với Phần mềm Một cửa, thực tế đã trả kết quả cho công dân, trên thực tế cơ bản 100% đã giải quyết và trả kết quả cho công dân kịp thời theo quy định nhưng do trên hệ thống lỗi hoặc công chức quên không kết thúc trên phần mềm.

3. Nguyên nhân

- Việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp ở lĩnh vực TN&MT, Tư pháp phải sử dụng nhiều phần mềm để hoàn thành 01 hồ sơ dẫn đến công chức phải làm việc quá tải đặc biệt là công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã. Bên cạnh đó, do lỗi mạng nên không tích xử lý trên hệ thống hoặc hệ thống phần mềm một cửa hoặc các phần mềm liên thông chuyên ngành bị lỗi, không cập nhật kịp thời sang phần mềm giải quyết TTHC của tỉnh nên bị quá hạn; trên thực tế, các TTHC đã được bộ phận một cửa trả kết quả kịp thời cho tổ chức, công dân.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2024

1. Tiếp tục chỉ đạo, triển khai kịp thời các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023. Tăng cường kiểm tra công vụ; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Đổi mới công tác tuyên truyền về CCHC. Tổ chức hội nghị kiểm điểm kết quả công tác CCHC năm 2023 và ban hành kế hoạch thực hiện có hiệu quả các tiêu chí thành phần có điểm số cao, khắc phục những hạn chế đối với các chỉ tiêu thấp. Phấn đấu 100% các nhiệm vụ trong công tác CCHC đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2024 và tổ chức thực hiện có hiệu quả kết quả theo dõi đối với quản lý ngành, lĩnh vực tại địa phương.

3. Chỉ đạo giải quyết TTHC, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,8% ở cấp huyện, 99,5% đối với cấp xã. Thực hiện đảm bảo 100% việc số hóa tại chỗ hồ sơ giải quyết TTHC năm 2024.

4. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức. Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đúng thời gian quy định. Thực hiện đánh giá, xếp loại công chức, viên chức năm 2024 đảm bảo đúng theo quy định hiện hành. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao năm 2024 nói chung và công tác CCHC nói riêng.

5. Đẩy mạnh việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trong công tác chuyển đổi số, hiện đại hóa nền hành chính với mục tiêu "thân thiện, vì nhân dân phục vụ".

6. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án và giải ngân theo quy định nhằm thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển KT-XH trên địa bàn huyện, phân đấu hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ tiêu được giao.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ những hạn chế, khó khăn trên, UBND huyện đề nghị:

1. Đề nghị các Sở, ngành có liên quan tiếp tục nâng cấp các phần mềm ứng dụng đảm bảo dễ cập nhật, dễ khai thác để giảm tình trạng làm việc quá tải cho cán bộ, công chức.

2. Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh xem xét, đưa TTHC “chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận” ra khỏi danh mục cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3 nhằm bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật về Chứng thực.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác CCHC Nhà nước năm 2023; nhiệm vụ năm 2024, Chủ tịch UBND huyện trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT: Huyện ủy; HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- LĐ, CV VP HĐND & UBND huyện; NV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sơn